

Ngày 31/03/2025	10,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	2.9%	8.0%	9.1%

2024	
ROE	8.4%
	+/- YoY ▲ 1.3%

Q1/25			
DT thuần	771	QoQ ▲ 53.0 ▲ 7.3%	YoY ▲ 127 ▲ 19.7%
	tỷ VNĐ		

2024	
DT thuần	3,145
	YoY ▲ 8.00 ▲ 0.3%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN gộp	20.3	QoQ ▼ 6.50 ▼ 24.4%	YoY ▲ 5.00 ▲ 32.4%
	tỷ VNĐ		

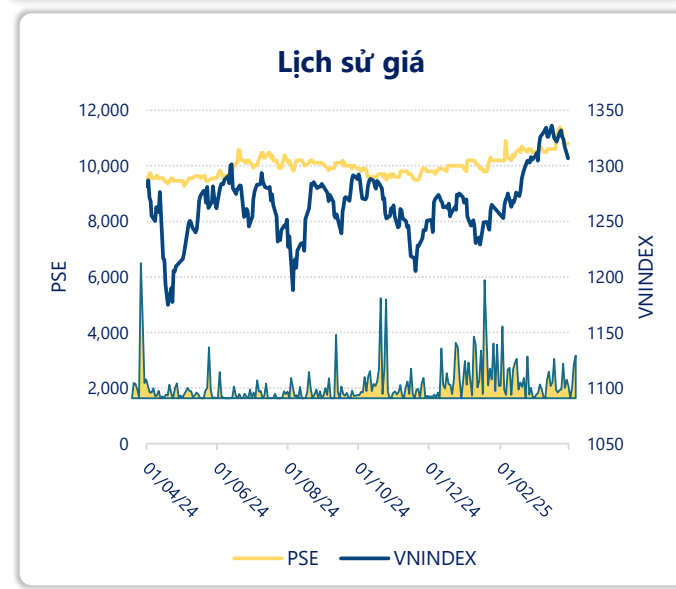
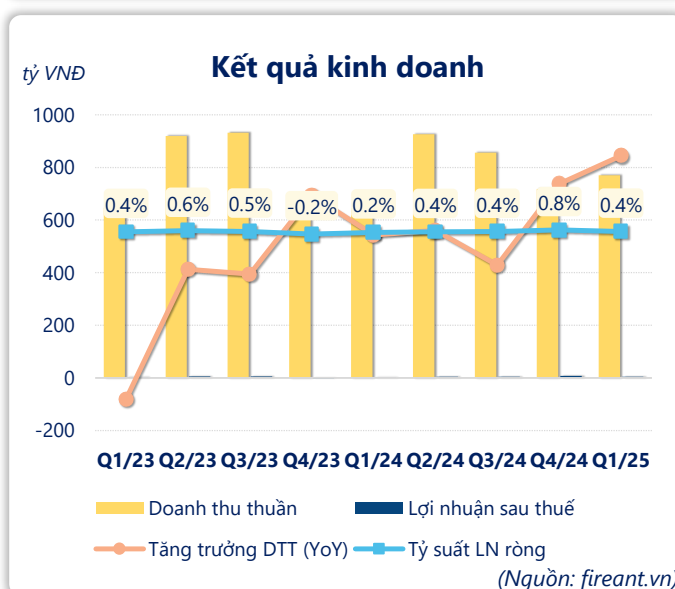
2024	
LN gộp	81.3
	YoY ▲ 4.70 ▲ 6.0%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN thuần	5.54	QoQ ▼ 4.56 ▼ 45.1%	YoY ▲ 3.03 ▲ 121%
	tỷ VNĐ		

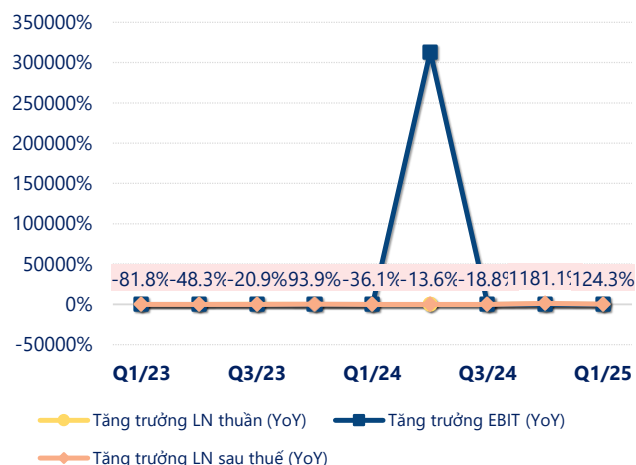
2024	
LN thuần	23.9
	YoY ▲ 8.60 ▲ 56.5%
	tỷ VNĐ

Q1/25			
LN sau thuế	4.41	QoQ ▼ 3.62 ▼ 45.1%	YoY ▲ 2.40 ▲ 119%
	tỷ VNĐ		

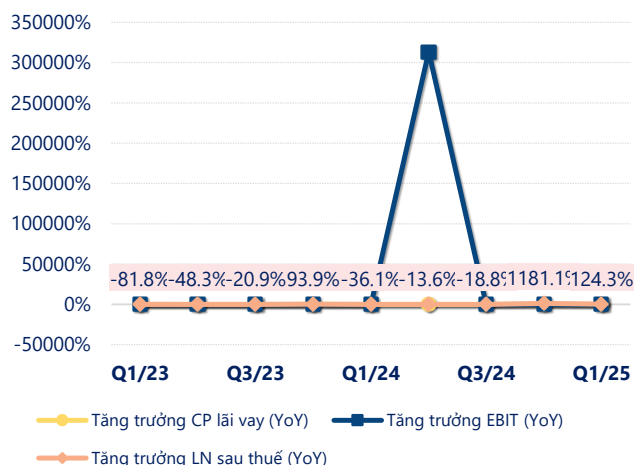
2024	
LN sau thuế	18.9
	YoY ▲ 6.80 ▲ 56.8%
	tỷ VNĐ



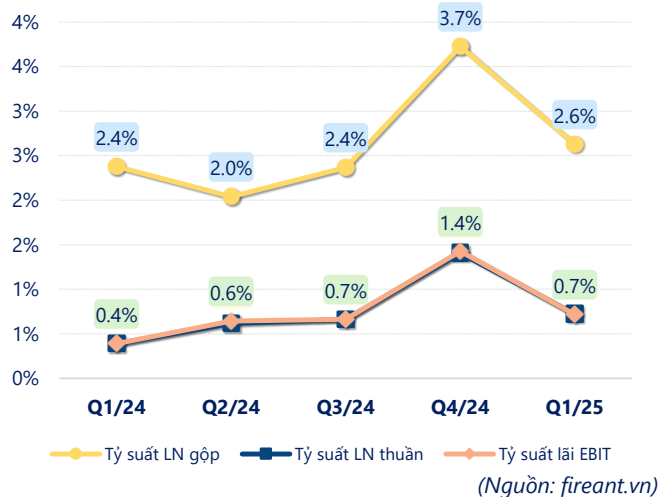
Tăng trưởng lợi nhuận



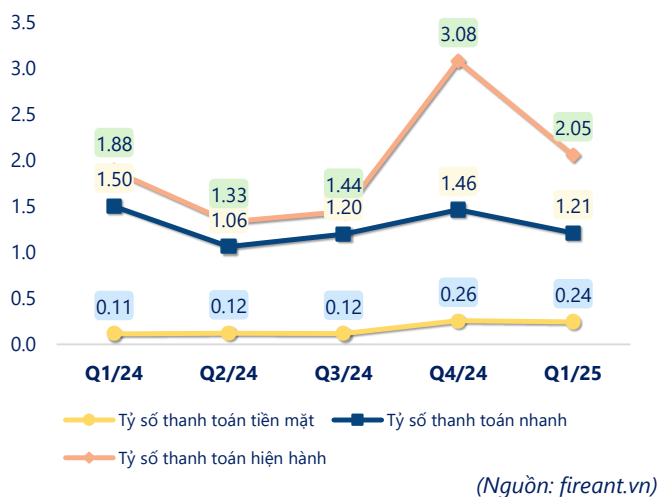
Tăng trưởng chi phí



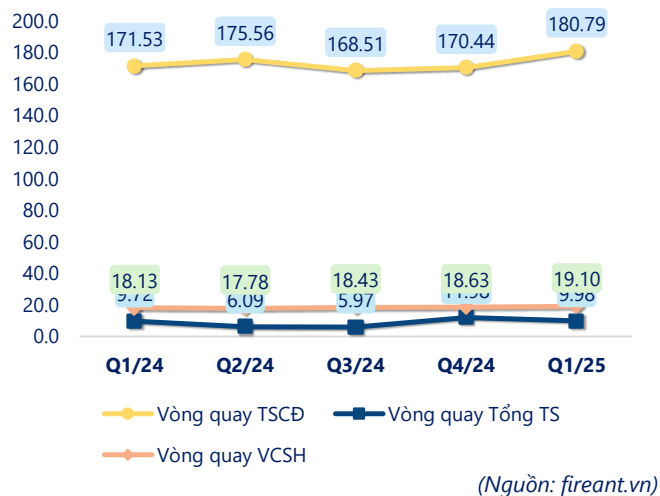
Tỷ suất lợi nhuận



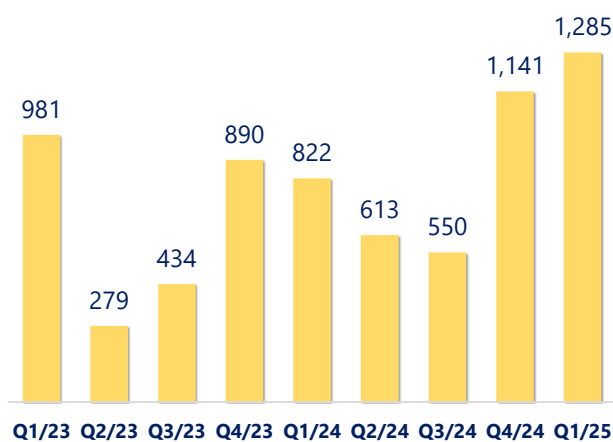
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	771	644	19.7%	3,145	3,137	0.3%
Giá vốn hàng bán	750	629	19.3%	3,064	3,060	0.1%
Lợi nhuận gộp	20.3	15.3	32.4%	81.3	76.6	6.0%
Doanh thu HĐTC	0.01	0.01	20.2%	0.13	0.12	5.5%
Chi phí TC	0	0.00		0.51	1.43	-64.7%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.42	1.31	-68.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	9.53	7.47	27.6%	33.5	37.6	-10.9%
Chi phí QLDN	5.20	5.35	-2.9%	23.4	22.4	4.5%
LN thuần từ HĐKD	5.54	2.51	121%	23.9	15.3	56.5%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		-0.03	0.16	-118%
LN trước thuế	5.54	2.51	121%	23.9	15.5	54.7%
Lợi nhuận sau thuế	4.41	2.01	119%	18.9	12.1	56.8%
LNST của CĐ cty mẹ	3.31	1.51	119%	14.2	12.1	17.6%

(Nguồn: fireant.vn)

